

Số: 194/2020/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 26 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 149 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81;82;83;84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Anh Bùi Quang N, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

2. Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

ĐKKHKT: Thôn H, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Quang N và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn lần 1 vào năm 2010, sau đó do mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng năm 2013, sau đó anh N, chị H quay lại chung sống và kết hôn lại năm 2014 tại UBND xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn lại vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung. Nay anh N, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Bùi Quang N và chị Nguyễn Thị H thống nhất anh chị có hai con chung là Bùi Tuấn D, sinh ngày 27/11/2010 và Bùi Khánh Ng, sinh ngày 7

tháng 9 năm 2015. Anh Nam, chị H đã thỏa thuận chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và anh Nam sẽ cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/ tháng/ 02 con.

[3] Về tài sản: Anh Bùi Quang N và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nam, chị H chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Quang N và chị Nguyễn Thị H.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi cả hai con chung: Bùi Tuấn D, sinh ngày 27/11/2010 và Bùi Khánh Ng, sinh ngày 7 tháng 9 năm 2015. Anh Nam sẽ cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/01 con/ 01 tháng (Tổng là 5.000.000 đồng/ 02 con/01 tháng) kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Anh Bùi Quang N và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Quang N và chị Nguyễn Thị H chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000đồng anh Nam, chị H đã nộp tại biên lai số 0006466 ngày 18/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn